

Số: 14 /2026/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 13 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân cấp một số nội dung trong quản lý cây xanh, chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị;

Căn cứ Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định phân cấp một số nội dung trong quản lý cây xanh; chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp một số nội dung trong quản lý cây xanh, chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý cây xanh, chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh; thỏa thuận về phương án chặt hạ, dịch chuyển cây xanh

1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trong phạm vi địa giới hành chính quản lý đối với các trường hợp chặt

hạ, dịch chuyển cây xanh phải có giấy phép theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước (Nghị định số 258/2025/NĐ-CP).

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thỏa thuận về phương án chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trong phạm vi địa giới hành chính quản lý đối với trường hợp được miễn giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 27 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP.

Điều 4. Phân cấp trong quản lý chiếu sáng đô thị

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý nhà nước về chiếu sáng đô thị trên địa bàn quản lý và thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Là chủ sở hữu hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị (Nghị định số 79/2009/NĐ-CP).

2. Quyết định việc cho phép chiếu sáng quảng cáo, trang trí, chiếu sáng khu vực phục vụ lễ hội trên địa bàn quản lý theo quy định tại khoản 5 Điều 17 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP.

3. Ban hành các quy định cụ thể về quản lý chiếu sáng đô thị theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 79/2009/NĐ-CP.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật sau đây:

a) Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành quy định cụ thể một số nội dung về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

b) Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định cụ thể một số nội dung về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;

c) Quyết định số 70/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định cụ thể một số nội dung về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm

theo Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu).

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Xây dựng (B/c);
- Cục KTVB & QLXLVPHC - Bộ Tư pháp (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Xây dựng, Tư pháp;
- VP UBND tỉnh: V, C;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Kt8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Giàng A Tính